

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 502/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà A, sinh năm: 1975

Địa chỉ: đường C, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông G, trú tại: khu tái định cư H, khu phố K, phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền, số chứng thực: 00000717 lập tại Văn phòng công chứng Vũ Kiếm Quang, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16 tháng 12 năm 2019).

Bị đơn: Bà B, sinh năm: 1971

Địa chỉ: đường B1, Phường B2, quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông N, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Ấp O, xã Ô, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà B, trú tại: đường B1, Phường B2, quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Văn bản ủy quyền, số công chứng: 004509 lập tại văn phòng công chứng Đỗ Trí Tín, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28 tháng 7 năm 2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà B có trách nhiệm trả cho bà A số tiền nợ gốc 1.700.000.000đ (Một tỷ bảy trăm triệu) đồng và khoản tiền lãi 366.860.000đ (Ba trăm sáu mươi

sáu triệu tám trăm sáu mươi nghìn) đồng; tổng cộng là 2.066.860.000đ (Hai tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi nghìn) đồng. Thực hiện một lần vào ngày 29/11/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (ngày lập biên bản hòa giải thành ngày 29/10/2020) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các bên thực hiện dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 36.668.600đ (Ba mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm) đồng, bà B chịu. Bà B chưa nộp án phí.

Hoàn trả lại cho bà A số tiền đã nộp là 41.330.000đ (Bốn mươi một triệu ba trăm ba mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0039400 ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Chính